

Số: **937** /BC-BNN-KTHT

Hà Nội, ngày **08** tháng 4 năm 2011

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện công tác di dân, tái định cư Dự án thủy điện Sơn La đến quý I năm 2011**

Kính gửi: Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải,  
Trưởng Ban chỉ đạo Nhà nước Dự án thủy điện Sơn La -Lai Châu.

Thực hiện nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Thông báo số 302/TB-VPCP ngày 16/11/2010 của Văn phòng Chính phủ và Quyết định số 801/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 về phê duyệt Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Sơn La; căn cứ Báo cáo của Ủy ban nhân dân các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu và kết quả kiểm tra thực hiện công tác di dân, tái định cư Dự án thủy điện Sơn La; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác di dân, tái định cư Dự án thủy điện Sơn La đến quý I năm 2011, với những nội dung chủ yếu sau:

#### **I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN DỰ ÁN DI DÂN, TÁI ĐỊNH CƯ ĐẾN QUÝ I NĂM 2011**

##### **1. Đối với các Bộ, ngành Trung ương**

###### **a) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Hoàn thành việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Sơn La trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại các Tờ trình: số 61/TTr-BNN-KTHT ngày 08/01/2010 và số 1528/TTr-BNN-KTHT ngày 26/5/2010, đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 801/QĐ-TTg ngày 04/6/2010, thay thế Quyết định số 196/2004/QĐ-TTg ngày 29/11/2004;

- Tổng hợp kế hoạch vốn đầu tư Dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La năm 2010 và năm 2011 trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định tại Tờ trình số 981/TTr-BNN-KTHT ngày 08/4/2010 và Tờ trình số 3378/TTr-BNN-KTHT ngày 18/10/2010, đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 18/01/2010 và Quyết định số 184/QĐ-TTg ngày 28/01/2011 về việc giao kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2010 và năm 2011;

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu tập trung đẩy nhanh: công tác lập, thẩm định, phê duyệt và thi công các dự án thành phần; công tác thu hồi đất, giao đất và hướng dẫn nhân dân sớm ổn định đời sống, tổ chức lại sản xuất trên quê hương mới;

- Thường xuyên tổ chức các đoàn công tác đi kiểm tra việc thực hiện Quy hoạch, kế hoạch và việc chấp hành các quy định hiện hành về quản lý Dự án đầu tư và các cơ chế, chính sách áp dụng cho Dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La; đặc biệt là kiểm tra công tác di chuyển dân của các tỉnh Sơn La, Điện Biên ra khỏi vùng ngập lòng hồ thủy điện Sơn La;

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh Sơn La, Điện Biên tổ chức thành công Lễ mừng công hoàn thành công tác di chuyển dân Dự án thủy điện Sơn La trên địa bàn tỉnh Sơn La và Lễ báo công hoàn thành di chuyển dân trên cos 195m của tỉnh Điện Biên, đảm bảo được tiến độ nút công dẫn dòng vào ngày 15/5/2010 và phát điện thương mại tổ máy số 01, hòa lưới điện Quốc gia vào ngày 07/01/2011, vượt tiến độ 2 năm theo Nghị quyết số 13/2002/QH11 ngày 16/12/2002 của Quốc hội;

- Tổ chức triển khai thực hiện Dự án: “*Điều tra, đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, đời sống của người dân tái định cư và dân sở tại, tại các xã có điểm tái định cư Dự án thủy điện Sơn La*”, phục vụ xây dựng chính sách đặc thù, tiếp tục hỗ trợ đầu tư phát triển toàn diện, bền vững cho các xã có điểm tái định cư và các hộ tái định cư trong nhiều năm sau tái định cư, hoàn thành vào quý IV/2011;

- Phối hợp với Văn phòng Chính phủ, các Bộ: Tài Chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 11/01/2010 về việc sửa đổi, bổ sung Điều 1 Quyết định số 246/QĐ-TTg ngày 29/02/2008 quy định cơ chế đặc thù về thu hồi đất, giao đất ở, đất sản xuất nông nghiệp cho các hộ dân tái định cư Dự án thủy điện Sơn La;

- Phối hợp với Bộ Công thương trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 2107/QĐ-TTg ngày 18/11/2010 về cơ chế quản lý và thực hiện Dự án thủy điện Sơn La, thay thế Quyết định số 207/2004/QĐ-TTg ngày 11/12/2004 của Thủ tướng Chính phủ;

- Phối hợp với các Bộ: Công thương, Kế hoạch và Đầu tư xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Cơ chế quản lý và thực hiện Dự án thủy điện Lai Châu tại Quyết định số 188/QĐ-TTg ngày 29/01/2011 và phê duyệt Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Lai Châu tại Quyết định số 193/QĐ-TTg ngày 30/01/2011;

- Phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La;

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và UBND các tỉnh Sơn La, Điện Biên thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Công văn số 7309/VPCP-KTN ngày 13/10/2010 của Văn phòng Chính phủ và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả khảo sát về thực hiện di dân và hậu di dân công trình thủy điện Tam Hiệp, Trung Quốc tại Báo cáo số 367/BC-BNN-KTHT ngày 14/02/2011;

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu tổ chức tuyên truyền, vận động, thăm hỏi, động viên và thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo quy định cho các hộ tái định cư Dự án thủy điện Sơn La trước tết Nguyên đán Tân Mão năm 2011, bảo đảm cho người dân tái định cư đón tết vui tươi, lành mạnh, chu đáo, an toàn và tiết kiệm;

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La đẩy nhanh tiến độ di chuyển số dân mới di chuyển tạm ra khỏi cos ngập lòng hồ đến các điểm tái định cư theo đúng qui hoạch;

- Chỉ đạo các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu rà soát, ban hành các quyết định cụ thể hoá cơ chế, chính sách áp dụng trên địa bàn và nhiều văn bản hướng dẫn thực hiện khác có liên quan, đáp ứng tiến độ thực hiện Dự án.

#### b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- Thẩm định kế hoạch vốn đầu tư Dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La năm 2010 và năm 2011 trên cơ sở Tờ trình số 981/TTr-BNN-KTHT ngày 08/4/2010 và Tờ trình số 3378/TTr-BNN-KTHT ngày 18/10/2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Tham mưu trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 18/01/2010 và Quyết định số 184/QĐ-TTg ngày 28/01/2011 về việc giao kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2010 và năm 2011;

- Tổng hợp, thẩm định và báo cáo Thủ tướng Chính phủ trình Quốc hội xem xét, phê duyệt tổng mức đầu tư hiệu chỉnh Dự án thủy điện Sơn La tại Công văn số 9032/BKH-GS&TĐĐT ngày 17/12/2010;

- Tổ chức đoàn công tác liên Bộ đi kiểm tra tình hình thực hiện công tác di dân, tái định cư tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

#### c) Bộ Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và UBND các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung cơ chế quản lý và thực hiện Dự án thủy điện Sơn La tại Tờ trình số 7684/BCT-NL ngày 03/8/2010 và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2107/QĐ-TTg ngày 18/11/2010, thay thế Quyết định số 207/2004/QĐ-TTg ngày 11/12/2004;

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và UBND tỉnh Lai Châu xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Cơ chế quản lý và thực hiện Dự án thủy điện Lai Châu tại Quyết định số 188/QĐ-TTg ngày 29/01/2011 và phê duyệt Quy hoạch tổng thể di dân tái định cư Dự án thủy điện Lai Châu tại Quyết định số 193/QĐ-TTg ngày 30/01/2011.

#### d) Bộ Tài chính

- Tổ chức đoàn công tác liên Bộ kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ các quy định trong thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và công tác thanh quyết toán vốn đầu tư;

- Ban hành quy định về việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất tại Thông tư số 57/2010/TT-BTC ngày 16/4/2010;

- Chỉ đạo Ngân hàng Phát triển Việt Nam bố trí đủ vốn theo kế hoạch và vốn vay bổ sung cho phần tăng thêm của Tập đoàn Điện lực Việt Nam cho Dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 129/TB-VPCP ngày 21/5/2010 của Văn phòng Chính phủ và Quyết định số 801/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Sơn La;

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu thực hiện công tác quyết toán các Dự án hoàn thành thuộc Dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La tại Công văn số 3043/BTC-ĐT ngày 12/3/2010;

- Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư cân đối, đảm bảo nguồn vốn đầu tư các Dự án sử dụng vốn ngân sách của thủy điện Sơn La theo tiến độ, phân kỳ hàng năm cho các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu;

- Đang tiếp thu, tổng hợp (vòng 2) ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương liên quan để hoàn chỉnh nội dung sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La gửi Bộ Tư pháp thẩm tra theo đúng quy trình ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo qui định của Luật trước khi trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

#### đ) Bộ Xây dựng

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch, xây dựng các khu, điểm tái định cư đô thị thuộc Dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La, đặc biệt là thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên và thị trấn Phiêng Lanh, tỉnh Sơn La đáp ứng tiến độ tái thiết các đô thị trên, sớm ổn định đời sống, sinh hoạt và sản xuất cho các hộ tái định cư;

- Tổ chức hội nghị đánh giá tình hình triển khai công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch, xây dựng các khu, điểm tái định cư đô thị thuộc Dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La theo Quyết định số 801/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Sơn La.

#### e) Bộ Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 11/01/2010 về việc sửa đổi, bổ sung Điều 1 Quyết định số 246/QĐ-TTg ngày 29/02/2008 của Thủ tướng Chính phủ quy định cơ chế đặc thù về thu hồi đất; giao đất ở, đất sản xuất nông nghiệp cho các hộ dân tái định cư Dự án thủy điện Sơn La;

- Hướng dẫn các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu thực hiện công tác thu hồi đất, giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ tái định cư Dự án thủy điện Sơn La trên địa bàn.



g) Tập đoàn Điện lực Việt Nam

Đảm bảo chuyển đủ vốn cho các tỉnh đúng tiến độ theo tỷ lệ đóng góp quy định trong Quyết định số 801/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Sơn La.

**2. Đối với các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu**

a) Công tác tuyên truyền vận động

Trong thời gian qua, các địa phương đã tập trung huy động cả hệ thống chính trị tham gia vào công tác tuyên truyền, vận động nhân dân hiểu và ủng hộ chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác di dân, tái định cư Dự án thủy điện Sơn La, đã được người dân đồng tình ủng hộ và thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ di dân, tái định cư.

b) Công tác lập quy hoạch chi tiết các khu, điểm tái định cư

Đến nay, các tỉnh đã hoàn thành việc lập, thẩm định phê duyệt quy hoạch chi tiết các khu, điểm tái định cư Dự án thủy điện Sơn La, với 81/81 khu, 272/272 điểm tái định cư tập trung và 39 điểm thuộc 18 xã tái định cư xen ghép và tái định cư tự nguyện, bố trí 20.502 hộ phải di chuyển, đảm bảo tiếp nhận 100% số hộ tái định cư Dự án thủy điện Sơn La và đang tiến hành hoàn chỉnh hồ sơ Quy hoạch chi tiết các khu, điểm tái định cư đã được phê duyệt.

c) Thực hiện các dự án thành phần

Năm 2010, các tỉnh đã lập 410 dự án thành phần (*Sơn La 410 dự án*), phê duyệt 427 dự án (*Sơn La 410 dự án, Điện Biên 17 dự án*), xây dựng hoàn thành đưa vào sử dụng 717 dự án (*Sơn La 603 dự án, Điện Biên 27 dự án, Lai Châu 87 dự án*); quý I năm 2011, các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu tập trung triển khai thi công các hạng mục công trình dở dang, riêng tỉnh Sơn La trong quý I đã lập và phê duyệt thêm được 17 dự án thành phần;

Lũy kế đến nay, các tỉnh đã triển khai lập 2.303 dự án thành phần theo quy hoạch chi tiết được duyệt, đã phê duyệt 2.122 dự án, trong đó: đang thi công xây dựng 681 dự án, chuẩn bị thi công 42 dự án, hoàn thành và đưa vào sử dụng 1.399 dự án, cụ thể như sau:

+ Tỉnh Sơn La đã lập, phê duyệt 1.570 dự án, đang triển khai thi công 597 dự án, chuẩn bị thi công 17 dự án, hoàn thành và đưa vào sử dụng 956 dự án (trong đó: đã phê duyệt quyết toán 49 dự án);

+ Tỉnh Điện Biên đã lập 339 dự án, phê duyệt 158 dự án, đang triển khai thi công 34 dự án, chuẩn bị thi công 10 dự án, hoàn thành và đưa vào sử dụng 114 dự án (trong đó: đã phê duyệt quyết toán 39 dự án);

+ Tỉnh Lai Châu đã lập, phê duyệt 394 dự án, đang triển khai thi công 50 dự án, chuẩn bị thi công 15 dự án, hoàn thành và đưa vào sử dụng 329 dự án (trong đó: đã phê duyệt quyết toán 55 dự án; đang đề nghị phê duyệt quyết toán 60 dự án).

#### d) Công tác thống kê bồi thường, hỗ trợ

- Các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu đã khẩn trương triển khai thực hiện công tác thống kê đền bù, lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư Dự án thủy điện Sơn La; riêng quý I năm 2011, các tỉnh đã tổ chức triển khai thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho các hộ, tổ chức, cơ quan, đơn vị với giá trị giải ngân 57,14 tỷ đồng (*trong đó: Sơn La 19,0 tỷ đồng, Điện Biên 37,13 tỷ đồng, Lai Châu 1,02 tỷ đồng*). Luỹ kế đến nay, các tỉnh đã tổ chức thống kê đền bù, lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho các hộ dân, tổ chức, cơ quan, đơn vị với giá trị phê duyệt là 4.008,40 tỷ đồng (*trong đó: bồi thường 2.020,22 tỷ đồng, hỗ trợ tái định cư 1.988,18 tỷ đồng*) và đã giải ngân 3.344,21 tỷ đồng (*trong đó: bồi thường 1.574,34 tỷ đồng, hỗ trợ tái định cư 1.769,88 tỷ đồng*). Cụ thể như sau:

+ Tỉnh Sơn La đã tổ chức thống kê đền bù, áp giá, lập dự toán và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho các hộ, tổ chức, cơ quan, đơn vị với giá trị phê duyệt 2.345,01 tỷ đồng (*trong đó: bồi thường 951,53 tỷ đồng, hỗ trợ tái định cư 1.393,48 tỷ đồng*) và đã giải ngân 2.215,56 tỷ đồng (*trong đó: bồi thường 938,91 tỷ đồng, hỗ trợ tái định cư 1.276,65 tỷ đồng*);

+ Tỉnh Điện Biên đã tổ chức thống kê đền bù, áp giá, lập dự toán và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho các hộ, tổ chức, cơ quan, đơn vị với giá trị phê duyệt 983,63 tỷ đồng (*trong đó: bồi thường 700,93 tỷ đồng, hỗ trợ tái định cư 282,70 tỷ đồng*) và đã giải ngân 660,05 tỷ đồng (*trong đó: bồi thường 448,88 tỷ đồng, hỗ trợ tái định cư 211,17 tỷ đồng*);

+ Tỉnh Lai Châu đã tổ chức thống kê đền bù, áp giá, lập dự toán và phê duyệt phương án bồi thường và hỗ trợ tái định cư cho các hộ, tổ chức, cơ quan, đơn vị với giá trị phê duyệt 679,76 tỷ đồng (*trong đó: bồi thường 367,76 tỷ đồng, hỗ trợ tái định cư 312,00 tỷ đồng*) và đã giải ngân 468,61 tỷ đồng (*trong đó: bồi thường 367,76 tỷ đồng, hỗ trợ tái định cư 312,00 tỷ đồng*).

- Bù chênh giá trị đất sản xuất: đến nay, tỉnh Lai Châu đã thực hiện bù chênh giá trị đất sản xuất (đợt 1) cho các hộ tái định cư với diện tích 1.763ha, tương ứng với giá trị phê duyệt là 149,222 tỷ đồng và đã giải ngân 53,222 tỷ đồng; tỉnh Sơn La và Điện Biên đang khẩn trương hoàn thành lập, thẩm định, phê duyệt các phương án để thực hiện bù chênh giá trị đất cho các hộ tái định cư theo quy định.

#### đ) Công tác thu hồi đất, giao đất sản xuất và đất ở

- Công tác thu hồi đất: đã được các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện thu hồi đất tại vùng ngập lòng hồ và tại các khu, điểm tái định cư theo quy hoạch chi tiết được phê duyệt; riêng quý I năm 2011, tỉnh Sơn La đã triển khai công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính và thu hồi đất tại vùng ngập lòng hồ là 7.605,68 ha. Luỹ kế đến nay, các tỉnh đã triển khai công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính và thu hồi đất với tổng diện tích là 55.463,46 ha, bao gồm: tại vùng ngập lòng hồ là 31.994,84 ha, tại các khu, điểm tái định cư là 23.468,62 ha, trong đó:

+ Tỉnh Sơn La đã triển khai công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính và thu hồi đất với tổng diện tích là 49.501,3 ha, bao gồm: tại vùng ngập lòng hồ là 28.293 ha; tại các khu, điểm tái định cư là 21.208,3 ha;

+ Tỉnh Điện Biên đã triển khai công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính và thu hồi đất với tổng diện tích là 3.512 ha, bao gồm: tại vùng ngập lòng hồ là 1.924 ha; tại các khu, điểm tái định cư là 1.588 ha;

+ Tỉnh Lai Châu đã triển khai công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính và thu hồi đất với tổng diện tích là 2.450,16 ha, bao gồm: tại vùng ngập lòng hồ là 1.777,84 ha; tại các khu, điểm tái định cư là 672,32 ha;

- Công tác giao đất sản xuất: trong năm 2010, các tỉnh đã giao và tạm giao được 7.748 ha đất sản xuất cho các hộ tái định cư Dự án thủy điện Sơn La; riêng quý I năm 2011, các tỉnh đã giao và tạm giao được 93,2 ha diện tích đất sản xuất (bao gồm: tỉnh Sơn La: 60 ha; tỉnh Điện Biên: 1,9 ha; tỉnh Lai Châu: 31,3 ha);

Lũy kế đến nay, các tỉnh đã giao và tạm giao được 22.602,27/57.881 ha diện tích đất theo Quy hoạch được duyệt, đạt 39,05% (trong đó: tỉnh Sơn La đã giao và tạm giao được 19.873,3/36.627 ha, đạt 54,26%; tỉnh Điện Biên đã giao và tạm giao được 530,0/12.093 ha, đạt 4,38%; tỉnh Lai Châu đã giao và tạm giao 2.199,27/9.161 ha, đạt 24,01%).

Đặc biệt, tỉnh Sơn La đã tổ chức giao và tạm giao 19.873,3 ha đất sản xuất cho 12.265 hộ, bình quân mỗi hộ 1,62 ha; tỉnh Điện Biên đã giao và tạm giao 530 ha đất sản xuất cho 374 hộ, bình quân mỗi hộ 1,42 ha; tỉnh Lai Châu do chưa tổng hợp hết số liệu đất sản xuất đã giao và tạm giao cho các hộ nên chưa tính được bình quân diện tích của mỗi hộ.

- Giao đất ở: Hoàn thành việc giao đất ở và hỗ trợ làm nhà cho các hộ dân, 100% hộ tái định cư tại nơi ở mới đã xây dựng nhà ở ngay sau khi nhận đất, đảm bảo có nhà ở mới khang trang hơn nơi ở cũ.

#### e) Công tác hỗ trợ sản xuất và đời sống

- Công tác hỗ trợ sản xuất: trong năm 2010 các tỉnh đã thực hiện công tác hỗ trợ sản xuất cho các hộ dân tái định cư Dự án thủy điện Sơn La với tổng kinh phí hỗ trợ là 9,28 tỷ đồng, nâng tổng kinh phí hỗ trợ sản xuất đến nay là 95,09 tỷ đồng cho 4.648 hộ (trong đó: tỉnh Sơn La: 4.300 hộ với 81,68 tỷ đồng; tỉnh Điện Biên 200 hộ với 11,279 tỷ đồng; tỉnh Lai Châu: 148 hộ với 2,13 tỷ đồng). Ngoài ra, trong thời gian qua Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam đã triển khai thực hiện hỗ trợ kỹ thuật trồng và chăm sóc phát triển cây Cao su cho hơn 4.000 hộ dân tái định cư Dự án thủy điện Sơn La; về phương hướng sản xuất: trước mắt, các tỉnh tiếp tục vận động nhân dân sản xuất bằng giống cây, con truyền thống như các hộ sở tại, từng bước xây dựng mô hình sản xuất, rút kinh nghiệm và triển khai nhân rộng;

Đặc biệt, tỉnh Sơn La đã giao cho Sở Nông nghiệp và PTNT (Trung tâm Khuyến nông tỉnh) triển khai tập huấn kỹ thuật, chuyên giao tiến bộ khoa học kỹ

thuật sản xuất nông nghiệp cho 99.936 lượt hộ, triển khai thực hiện các mô hình sản xuất cho 7.955 lượt hộ; đồng thời, tư vấn hướng dẫn 4.427 hộ nông dân lập và phê duyệt phương án sản xuất tại nơi ở mới. Tỉnh Điện Biên đã giao cho Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các cơ quan chuyên thuộc Bộ lập phương án sản xuất và chuyển đổi nghề nghiệp trên địa bàn thị xã Mường Lay, chỉ đạo triển khai thực hiện các phương án sản xuất cho các hộ khu tái định cư Si Pa Phìn và các khu tái định cư thuộc huyện Tủa Chùa, điểm tái định cư Mường Nhé.

- Công tác hỗ trợ đời sống: trong thời gian qua, các địa phương đã tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác hỗ trợ đời sống cho các hộ tái định cư theo chính sách. Đến nay, các tỉnh đã thực hiện hỗ trợ đời sống và hỗ trợ khác cho 20.380 hộ, đạt 100% số hộ tái định cư đã đến nơi ở mới được nhận hỗ trợ.

#### g) Kết quả thực hiện công tác di chuyển dân

Năm 2010, các tỉnh Sơn La, Điện Biên đã tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác di chuyển dân ra khỏi vùng ngập lòng hồ thủy điện Sơn La với tổng số 2.201 hộ (*Sơn La: 1.096 hộ, Điện Biên: 1.105 hộ*). Đến nay, các tỉnh đã hoàn thành di chuyển 20.380/20.260 hộ dân phải di chuyển của Dự án (theo Quy hoạch tổng thể), đạt 100,59%, trong đó: tỉnh Sơn La đã hoàn thành việc di chuyển 12.584/12.500 hộ ra khỏi vùng ngập lòng hồ, đạt 100,67% (phát sinh 84 hộ phải di chuyển so với Quyết định số 801/QĐ-TTg ngày 04/6/2010); tỉnh Điện Biên 4.472/4.436 hộ (tăng 36 hộ do tách hộ), đạt 100,81% (số dân phải di chuyển của tỉnh Điện Biên nêu trên không bao gồm 200 hộ thuộc Dự án mẫu Si Pa Phìn và 242 hộ thuộc Dự án đường tránh ngập Mường Lay - Nậm Nhùn); tỉnh Lai Châu di chuyển 3.324/3.324 hộ, đạt 100% số hộ phải di chuyển của Dự án và tiếp nhận 482 hộ dân thuộc thị xã Mường Lay đến tái định cư tại thị xã Lai Châu.

#### h) Kết quả giải ngân

Năm 2010, các tỉnh đã giải ngân được 2.627 tỷ đồng (bao gồm: tỉnh Sơn La: 1.685 tỷ đồng, tỉnh Điện Biên: 433 tỷ đồng, tỉnh Lai Châu: 509 tỷ đồng); riêng quý I năm 2011, các tỉnh giải ngân được 633,93 tỷ đồng (bao gồm: tỉnh Sơn La: 318,74 tỷ đồng, tỉnh Điện Biên: 178,15 tỷ đồng, tỉnh Lai Châu: 137,04 tỷ đồng). Lũy kế đến nay, các tỉnh đã giải ngân được 9.986,79/12.411 tỷ đồng, đạt 80,47% kế hoạch giao đến năm 2011. Trong đó:

+ Tỉnh Sơn La: 6.024,9/6.791 tỷ đồng, đạt 88,72% kế hoạch giao;

+ Tỉnh Điện Biên: 2.111,5/3.450 tỷ đồng, đạt 61,2% kế hoạch giao (đã bao gồm 300 tỷ đồng vốn ứng để thực hiện Dự án giao thông tránh ngập đường Mường Lay - Nậm Nhùn);

+ Tỉnh Lai Châu: 1.850,39/2.170 tỷ đồng, đạt 85,27% kế hoạch giao.

## II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

### 1. Những mặt được

Trong năm qua, các Bộ, ngành Trung ương và các địa phương, đơn vị tham gia xây dựng công trình đã có nhiều cố gắng trong thực hiện nhiệm vụ



được giao, cơ bản đạt được những mục tiêu đã đề ra, đặc biệt là công tác di chuyển dân ra khỏi vùng ngập lòng hồ thủy điện Sơn La, như:

- Các Bộ, ngành liên quan đã thường xuyên tổ chức kiểm tra quá trình thực hiện Dự án, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách phù hợp với điều kiện thực tế của Dự án, tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương triển khai thực hiện, như: trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 11/01/2010 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 246/QĐ-TTg; Quyết định số 2107/QĐ-TTg ngày 18/11/2010 về việc ban hành cơ chế quản lý và thực hiện Dự án thủy điện Sơn La, thay thế Quyết định số 207/2004/QĐ-TTg ngày 11/12/2004; đặc biệt là hoàn thành việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch tổng thể di dân tái định cư Dự án thủy điện Sơn La được Thủ tướng phê duyệt tại Quyết định số 801/QĐ-TTg ngày 04/6/2010, đã giúp cho các tỉnh có cơ sở để triển khai thực hiện Dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La và công tác tái thiết các đô thị trên địa bàn các tỉnh Sơn La, Điện Biên nhằm đảm bảo tiến độ chung xây dựng Nhà máy thủy điện Sơn La;

- Các tỉnh đã cơ bản hoàn thành việc xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu tại các khu, điểm tái định cư, như: đường giao thông, thủy lợi, nước sinh hoạt, điện, nhà lớp học, trạm xá, nhà văn hoá... đáp ứng được tiến độ di chuyển dân của toàn Dự án. Đồng thời, đã quan tâm hoàn thành các thủ tục nghiệm thu, thanh quyết toán và bàn giao đưa vào sử dụng các công trình đã hoàn thành nên đã đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư của Dự án;

- Hoàn thành di chuyển toàn bộ các hộ dân ra khỏi vùng ngập lòng hồ, đáp ứng được tiến độ nút công dâng nước và phát điện thương mại tổ máy số 01, hòa lưới điện Quốc gia vào ngày 07/01/2011, vượt tiến độ 2 năm theo Nghị quyết số 13/2002/QH11 ngày 16/12/2002 của Quốc hội; các tỉnh Sơn La, Điện Biên đã tổ chức thành công buổi Lễ công bố hoàn thành công tác di chuyển dân ra khỏi vùng ngập lòng hồ thủy điện Sơn La;

- Đời sống, sinh hoạt và sản xuất của nhân dân tại các khu, điểm tái định cư đến nay đã từng bước ổn định, 100% số hộ dân tái định cư chuyển đến nơi ở mới có nhà ở đẹp và khang trang hơn nơi ở cũ, môi trường được cải thiện, đời sống vật chất, tinh thần được đảm bảo; phong tục tập quán được duy trì và phát huy; công tác chính quyền, đoàn thể tại các khu, điểm tái định cư được kiện toàn và đi vào hoạt động;

- Hoàn thành việc xây dựng Cơ chế quản lý và thực hiện Dự án thủy điện Lai Châu và Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Lai Châu, được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 188/QĐ-TTg ngày 29/01/2011 và Quyết định số 193/QĐ-TTg ngày 30/01/2011, làm cơ sở cho các Bộ, ngành Trung ương và địa phương có liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

## **2. Những tồn tại**

- Công tác di chuyển toàn bộ các hộ dân ra khỏi vùng ngập lòng hồ tuy đã hoàn thành và đáp ứng được tiến độ chung của Dự án, nhưng còn một số hộ dân

mới di chuyển tạm ra khỏi cơ ngơi vẫn chưa di chuyển đến các khu, điểm tái định cư theo đúng quy hoạch;

- Công tác lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết của các tỉnh tuy đã hoàn thành, nhưng còn chậm, hồ sơ quy hoạch chi tiết một số khu, điểm tái định cư chưa hoàn chỉnh theo quy định (thiếu thuyết minh, bản vẽ ...);

- Tiến độ triển khai thực hiện một số dự án thành phần tại một số khu, điểm tái định cư còn rất chậm, như: đường giao thông, thủy lợi, nước sinh hoạt, một số công trình kiến trúc như nhà văn hoá, trường, lớp học chưa hoàn thiện, thiếu trang thiết bị, điện, nước ... ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất và sinh hoạt của người dân tái định cư;

- Công tác quản lý chất lượng công trình, lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng tư vấn và năng lực của một số nhà thầu tham gia thi công còn hạn chế; việc bàn giao các công trình hoàn thành đưa vào sử dụng còn chậm, chưa có quy chế quản lý và sử dụng công trình hoàn thành, ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng và chất lượng của công trình;

- Công tác thu hồi đất, giao đất sản xuất cho các hộ tái định cư tuy đã được các tỉnh quan tâm nhưng tiến độ thực hiện còn chậm, làm ảnh hưởng đến việc triển khai phương án sản xuất cũng như việc tính toán, xác định giá trị bù chênh về đất, dẫn đến đời sống của nhiều hộ dân tái định cư vẫn còn gặp khó khăn. Công tác giao đất sản xuất cho các hộ dân đến nay chủ yếu là tạm giao;

- Việc triển khai phương án sản xuất cho các hộ dân tại các khu, điểm tái định cư còn rất chậm. Đặc biệt, là việc phân công phân cấp của UBND các tỉnh cho các Sở, Ban ngành còn một số nội dung chưa rõ, như công tác chỉ đạo sản xuất và ổn định đời sống của nhân dân, dẫn đến Ngành nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh chưa thực sự vào cuộc, làm ảnh hưởng không nhỏ đến việc chỉ đạo sản xuất tại các khu, điểm tái định cư Dự án thủy điện Sơn La.

### **3. Nguyên nhân tồn tại**

- Hệ thống các văn bản về chính sách, cơ chế quản lý và thực hiện Dự án tuy đã được Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và địa phương ban hành khá đồng bộ, nhưng còn bộc lộ một số bất cập phải điều chỉnh nhiều lần. Việc cụ thể hoá cơ chế, chính sách của Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương của các địa phương có lúc chưa kịp thời;

- Công tác phối hợp trong chỉ đạo điều hành, tổ chức thực hiện của các cấp, các ngành, đơn vị thực hiện ở địa phương đôi khi thiếu quyết liệt; sự phối hợp giữa chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư với các sở, ngành và các đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao đôi khi chưa đồng bộ;

- Công tác quản lý sử dụng đất đai tại các địa phương trong nhiều năm qua còn lỏng lẻo, bất cập dẫn đến việc xác định nguồn gốc đất đai để lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho các hộ dân gặp nhiều khó khăn.

### III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

Để đảm bảo tiến độ thực hiện Dự án, ngoài các nhiệm vụ thường xuyên, đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu và các Bộ, ngành Trung ương tập trung thực hiện một số nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao như sau:

#### 1. Đối với Ủy ban nhân dân các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu

- Tổ chức kiểm tra thực trạng, rà soát, đánh giá toàn bộ các công trình xây dựng cơ bản tại các khu, điểm tái định cư về mức độ hoàn thành, chất lượng, khối lượng hoàn thành. Đồng thời, có kế hoạch, tiến độ hoàn thành những tồn tại phát hiện trong quá trình kiểm tra, rà soát. Đặc biệt là tăng cường công tác quản lý chất lượng các công trình trên địa bàn tại các khu, điểm tái định cư;

- Hoàn thành hồ sơ Quy hoạch chi tiết các khu, điểm tái định cư theo quy định; đẩy nhanh tiến độ phê duyệt các dự án đầu tư, thiết kế và triển khai xây dựng các công trình hạ tầng, hoàn thiện các thủ tục nghiệm thu, thanh quyết toán và bàn giao đưa vào sử dụng các công trình đã hoàn thành, đẩy nhanh tiến độ giải ngân của Dự án; đồng thời, xây dựng quy chế quản lý, sử dụng, duy tu bảo dưỡng các công trình công cộng tại các khu, điểm tái định cư, bảo đảm bền vững và hiệu quả lâu dài của công trình;

- Đẩy nhanh công tác thu hồi đất, giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và sở hữu nhà đất cho các hộ tái định cư; hoàn thành toàn bộ hồ sơ thu hồi đất, giao đất cho các hộ tái định cư và tính toán, chi trả cho các hộ tái định cư và hộ sở tại bị ảnh hưởng, kể cả bù chênh giá trị sử dụng đất nơi đi và nơi đến trong năm 2011;

- Xây dựng phương án chuyển đổi ngành nghề cho người dân tái định cư phi nông nghiệp và tiếp tục triển khai phương án sản xuất phù hợp với điều kiện của từng khu, điểm tái định cư nhằm nâng cao thu nhập, ổn định đời sống lâu dài và bền vững cho các hộ tái định cư. Đặc biệt, là các tỉnh cần giao nhiệm vụ cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi Cục Phát triển nông thôn và Trung tâm khuyến nông tỉnh) chỉ đạo, thực hiện phương án sản xuất và chuyển giao khoa học kỹ thuật tới người dân và gắn việc xây dựng các khu, điểm tái định cư với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn;

- Rà soát, điều chỉnh phương án bố trí tái định cư, quy mô các công trình kết cấu hạ tầng trong các khu tái định cư nhưng không làm tăng tổng mức đầu tư Dự án được phân bổ cho các tỉnh theo Quyết định số 801/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ, báo cáo Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Bộ, ngành có liên quan trình Thủ tướng xem xét, quyết định;

- Kiểm tra, phát hiện những khu, điểm tái định cư Dự án thủy điện Sơn La đã đón dân trong thời gian qua có nguy cơ bị ảnh hưởng do lũ quét, sạt lở và có phương án phòng ngừa, xử lý kịp thời nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân khi mùa mưa lũ tới;

- Thực hiện tốt việc quản lý, cấp phát vốn đầu tư và giải ngân cho công tác tái định cư bảo đảm đầy đủ, kịp thời; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư; chủ động phòng, chống thất thoát, lãng phí, tiêu cực trong quá trình quản lý, sử dụng các nguồn vốn cho tái định cư;

- Tiếp tục củng cố và kiện toàn tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở tại các khu, điểm tái định cư; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ và tăng cường sự giám sát của nhân dân trong quá trình tổ chức thực hiện Dự án;

- Tỉnh Lai Châu chỉ đạo việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết các khu, điểm tái định cư Dự án thủy điện Lai Châu theo quy định.

## **2. Đối với các Bộ, ngành Trung ương**

### **a) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La hoàn thành di chuyển số dân mới di chuyển tạm ra khỏi cos ngập vùng lòng hồ đến các điểm tái định cư theo đúng quy hoạch;

- Chỉ đạo UBND các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu đẩy nhanh tiến độ thu hồi đất, giao đất sản xuất; hướng dẫn các hộ tái định cư nhanh chóng ổn định đời sống và tổ chức sản xuất; đôn đốc các cơ quan chuyên môn thuộc Bộ tiếp tục giúp tỉnh Điện Biên hoàn thành rà soát, điều chỉnh phương án sản xuất đã được tỉnh phê duyệt trong quy hoạch chi tiết các khu, điểm tái định cư thị xã Mường Lay;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trên cơ sở đề nghị của UBND các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu nghiên cứu, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc điều chỉnh phương án bố trí tái định cư, quy mô các công trình kết cấu hạ tầng phù hợp với các điều kiện thực tế trong các khu tái định cư, nhưng không làm tăng tổng mức đầu tư dự án được phân bổ cho các tỉnh theo quy định tại Quyết định số 801/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ;

- Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ giúp các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu xây dựng phương án chuyển đổi ngành nghề cho người dân tái định cư phi nông nghiệp và triển khai phương án sản xuất phù hợp với điều kiện của từng khu, điểm tái định cư nhằm nâng cao thu nhập, ổn định đời sống lâu dài và bền vững cho các hộ tái định cư, đặc biệt là các hộ tái định cư nông nghiệp thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên; đồng thời, gắn với chương trình xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn theo chương trình Nông nghiệp - Nông dân - Nông thôn đúng với tinh thần Nghị quyết Trung ương 7 của Ban Chấp hành Trung ương;

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, UBND các tỉnh: Sơn La, Điện Biên, Lai Châu nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù, tiếp tục hỗ trợ đầu tư phát triển toàn diện, bền vững cho các xã có điểm tái định cư và



các hộ tái định cư trong nhiều năm sau tái định cư theo Nghị quyết số 775/2009/NQ-UBTVQH12 ngày 20/4/2009 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội;

- Hoàn thành và ban hành Hướng dẫn trình tự, nội dung lập, thẩm định và phê duyệt Quy hoạch chi tiết khu, điểm tái định cư Dự án thủy điện Lai Châu theo Quyết định số 188/QĐ-TTg ngày 29/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ, làm cơ sở cho tỉnh Lai Châu tổ chức triển khai thực hiện;

- Hướng dẫn, kiểm tra UBND tỉnh Lai Châu thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư theo quy định hiện hành và Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Lai Châu được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 193/QĐ-TTg ngày 30/01/2011;

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tổ chức kiểm tra việc thực hiện Quy hoạch, kế hoạch và việc chấp hành các quy định hiện hành về quản lý Dự án đầu tư và các cơ chế, chính sách áp dụng cho Dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La và thủy điện Lai Châu và đề xuất tháo gỡ những vướng mắc trong quá trình thực hiện Dự án.

#### b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính cân đối, bố trí đảm bảo đủ vốn đầu tư theo tiến độ và phân kỳ đầu tư của Dự án cho các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định;

- Tổ chức thực hiện giám sát, đánh giá đầu tư Dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La theo quy định hiện hành.

#### c) Bộ Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và UBND các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu tổ chức kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ các quy định trong việc thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La và Dự án thủy điện Lai Châu; công tác thanh quyết toán vốn đầu tư Dự án thủy điện Sơn La tại các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu;

- Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư cân đối, đảm bảo nguồn vốn đầu tư Dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La và thủy điện Lai Châu theo tiến độ, phân kỳ hàng năm cho các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu;

- Hoàn thành xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La;

- Hướng dẫn UBND các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu chỉ đạo các chủ đầu tư lập báo cáo quyết toán các hạng mục công trình của Dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La đã hoàn thành, đưa vào sử dụng và thuê kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt báo cáo quyết toán.

**d) Bộ Công Thương**

Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các địa phương xây dựng và thực hiện mô hình sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp kết hợp với nông, lâm nghiệp gắn với di dân tái định cư Dự án thủy điện Sơn La và Dự án thủy điện Lai Châu; đề xuất phát triển các ngành nghề phụ, phù hợp với đặc điểm của từng địa phương.

**đ) Bộ Tài nguyên và Môi trường**

- Chủ trì, kiểm tra, hướng dẫn các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu thực hiện công tác thu hồi đất, giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ tái định cư Dự án thủy điện Sơn La và Dự án thủy điện Lai Châu trên địa bàn;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan nghiên cứu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét cơ chế quản lý vùng bán ngập được sử dụng cho sản xuất nông nghiệp của các địa phương;

- Hướng dẫn các địa phương về bảo vệ môi trường trong quá trình thực hiện Dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La và thủy điện Lai Châu theo quy định hiện hành.

**e) Bộ Xây dựng**

Kiểm tra, giám sát việc quy hoạch, xây dựng các khu, điểm tái định cư đô thị thuộc Dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La và thủy điện Lai Châu đáp ứng được tiến độ tái thiết các đô thị, sớm ổn định đời sống, sản xuất cho các hộ tái định cư.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Ban chỉ đạo Nhà nước Dự án thủy điện Sơn La và xin ý kiến chỉ đạo tiếp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng Cao Đức Phát (b/c);
- Các thành viên BCĐNN DA thủy điện Sơn La;
- Văn phòng Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc Quốc hội;
- Các Bộ: TC, KH&ĐT, CT, TN&MT, Xây dựng;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- UBND các tỉnh: Sơn La, Điện Biên, Lai Châu;
- Các thành viên Tiểu ban di dân, tái định cư;
- Tổ Tổng hợp BCĐNN;
- Lưu: VT, KTHT.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Hồ Xuân Hùng**